

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HÀ CẦU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 157 /KH-UBND

Hà Cầu, ngày 20 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phường Hà Cầu theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND quận Hà Đông về tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo quận Hà Đông theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025; UBND phường ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định số hộ nghèo, số hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 để thực hiện các chính sách, giải pháp giảm nghèo và an sinh xã hội trên địa bàn phường năm 2022; đồng thời làm cơ sở xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường giai đoạn 2022 - 2025.

- Tổng hợp số hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 để làm cơ sở đánh giá tình hình thực hiện giảm nghèo năm 2021.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 tới các tầng lớp nhân dân để người dân biết, tham gia thực hiện.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền và vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường đối với công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Quá trình rà soát đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy trình, đúng tiến độ, đúng đối tượng, tránh trục lợi chính sách.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Phổ biến, tuyên truyền về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 của Trung ương và của Thành phố, mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát và phương pháp rà soát được quy định tại các văn bản: Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng

dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 05/9/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 – 2025; Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 12/10/2021 của UBND Thành phố về tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Hà Nội theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 – 2025; Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND quận Hà Đông về tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo quận Hà Đông theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025.

- Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký thông tin nếu nhận thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn cũng như kê khai trung thực, đầy đủ các thông tin của hộ gia đình vào phiếu rà soát. Phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Tuyên truyền thông qua các hội nghị phổ biến; tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở (*đài truyền thanh, bảng tin công cộng...*); niêm yết công khai thông tin tại trụ sở UBND phường; phát hành tờ rơi, tờ gấp...; thông tin trên Cổng Thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của UBND phường và các hình thức khác.

2. Đối tượng, phạm vi rà soát

- Hộ gia đình đang sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú trên địa bàn phường.

- Trường hợp hộ đang sinh sống thực tế và có đăng ký tạm trú ở một nơi (*từ 6 tháng trở lên*) nhưng đăng ký thường trú ở nơi khác, cùng trong địa bàn quận, thì rà soát tại nơi sinh sống thực tế.

3. Phương pháp rà soát

Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 05/9/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025.

4. Công tác chuẩn bị

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo rà soát, phân công nhiệm vụ cụ thể.

- Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường chủ trì giám sát việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí tổ chức, thực hiện rà soát.

- Tổ chức đội ngũ rà soát viên tại cơ sở bao gồm: Tổ trưởng tổ dân phố, cán bộ các tổ chức hội, đoàn thể...là những người có kinh nghiệm về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, am hiểu đặc điểm của địa phương.

- Triển khai Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hướng dẫn sử dụng bộ công cụ rà soát, đảm bảo thực hiện đúng quy trình.

- Thông tin, tuyên truyền để những hộ gia đình có khó khăn đăng ký rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

5. Đánh giá kết quả giảm nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016 - 2021

* Đối tượng:

- Hộ cận nghèo trong danh sách do phường đang quản lý tại thời điểm 01/10/2021.

- Chỉ tổng hợp hộ thoát cận nghèo để đánh giá kết quả giảm nghèo năm 2021.

* Phương pháp:

- Kết hợp thực hiện cùng với tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn giai đoạn 2022 - 2025.

- Đánh giá hộ thoát cận nghèo theo chuẩn giai đoạn 2016 - 2021 bằng mức điểm:

Theo chuẩn giai đoạn 2016 - 2021	Điểm B1
Hộ thoát nghèo	Điểm B1 > 115 điểm
Hộ thoát cận nghèo	Điểm B1 > 160 điểm

6. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, các biểu, mẫu theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được sửa đổi, quy định phù hợp với chuẩn nghèo, chuẩn cận nghèo của Thành phố, gồm 6 bước:

a. Bước 1: Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát

- Tiếp nhận Giấy đề nghị của các hộ đề nghị tham gia rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm (*Phụ lục số 1*).

- Lập danh sách hộ gia đình có Giấy đề nghị và thực hiện nhận dạng nhanh bằng phiếu A (*Phụ lục số 2*), hộ nào có dưới 4 chỉ tiêu thì đưa vào danh sách hộ gia đình cần rà soát (xem hướng dẫn sử dụng phiếu A, B (*Phụ lục số 3*)).

- Lập Danh sách hộ gia đình cần rà soát (*Phụ lục số 4*), bao gồm:

+ Nhóm 1: Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND phường đang quản lý tại thời điểm rà soát;

+ Nhóm 2: Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được nhận dạng nhanh bằng Phiếu A.

b. Bước 2: Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình

- Tổ chức thu thập thông tin của hộ gia đình bằng phiếu B (*Phụ lục số 5*).

- Căn cứ thông tin của hộ (*tại Phiếu B*) và bảng quy ước điểm (*Phụ lục số 6: bảng quy ước điểm cho khu vực Thành thị, Phụ lục số 7: bảng chỉ tiêu dinh dưỡng áp dụng cho trẻ em*), tính điểm B1, B2 của hộ (*trong đó: mẫu 5b áp dụng cho khu vực Thành thị*); rà soát viên và đại diện hộ ký vào phiếu rà soát.

- Tổng hợp điểm của các hộ đưa vào danh sách hộ gia đình cần rà soát.



- Căn cứ số điểm B1 và điểm B2, đối chiếu với bảng điểm tại Kế hoạch này để phân loại hộ gia đình.

c. Bước 3: Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát

- Tổ chức họp dân tại tổ dân phố do Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì để thống nhất kết quả rà soát, lập biên bản cuộc họp (*Mẫu biên bản: Phụ lục số 8*).

- Thành phần cuộc họp gồm: Ban chỉ đạo rà soát phường, công chức Lao động - Thương binh và Xã hội, Bí thư Chi bộ tổ dân phố, đại diện các đoàn thể và một số đại diện hộ gia đình qua rà soát, hộ gia đình khác; mời đại diện Mặt trận Tổ quốc phường giám sát.

- Nội dung: Lấy ý kiến đồng ý của ít nhất 50% tổng số người tham dự về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình sau khi rà soát.

d) Bước 4: Niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát

- Thực hiện niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trong thời gian 03 ngày làm việc.

- Trường hợp có khiếu nại thì Ban chỉ đạo rà soát phường tổ chức phúc tra theo đúng quy trình và công khai kết quả phúc tra trong 03 ngày làm việc.

đ) Bước 5: Báo cáo sơ bộ kết quả rà soát

- UBND phường lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo sau khi rà soát (*Phụ lục số 9*) và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo sau khi rà soát (*Phụ lục số 10*).

- Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND quận (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) bằng văn bản về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Chủ tịch UBND quận trả lời bằng văn bản về nội dung xin ý kiến.

e) Bước 6: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo

- Sau khi có ý kiến của Chủ tịch UBND quận, Chủ tịch UBND phường tiếp thu, ra Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn (*Phụ lục số 11*).

- Báo cáo chính thức: Các mẫu báo cáo từ Phụ lục số 12 đến Phụ lục số 17 kèm theo Kế hoạch này.

- Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo (*Phụ lục số 18*).

6. Bảng quy ước xác định thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo

TT	Điểm phiếu B1	Mức thu nhập tương đương (đồng/người/tháng)	Ghi chú
1	175	2.000.000	Chuẩn thu nhập hộ nghèo khu vực thành thị của Trung ương
2	195	2.500.000	Chuẩn thu nhập hộ nghèo khu vực thành thị của Hà Nội

7. Bảng phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo dựa trên kết quả chấm điểm Phiếu B

	Chuẩn Trung ương	Chuẩn Hà Nội
Hộ nghèo	Hộ có điểm: $B1 \leq 175$ điểm và $B2 \geq 30$ điểm	Hộ có điểm: $B1 \leq 195$ điểm và $B2 \geq 30$ điểm
Hộ cận nghèo	Hộ có điểm: $B1 \leq 175$ điểm và $B2 < 30$ điểm	Hộ có điểm: $B1 \leq 195$ điểm và $B2 < 30$ điểm

8. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm

Thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên khi có Giấy đề nghị của hộ gia đình và được thực hiện theo quy trình rà soát tại Điều 5, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và theo chuẩn quy định tại Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội.

9. Một số nội dung khác

Các nội dung không nêu tại Kế hoạch này thì thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ - TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Tổ chức rà soát

- Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, nhận dạng nhanh những hộ có Giấy đề nghị rà soát (*Phiếu A*): **trước ngày 25/10/2021**.

- Thực hiện rà soát ở tổ dân phố: **trước ngày 10/11/2021**.

- Tổ chức họp dân: **trước ngày 15/11/2021**.

- Niêm yết, công khai: **trước ngày 20/11/2021**.

3. Tổng hợp, báo cáo kết quả

- Phường báo cáo, xin ý kiến quận (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*): **trước ngày 30/11/2021**.

4. Công nhận và phê duyệt kết quả rà soát

- UBND phường công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, báo cáo chính thức với UBND quận: **trước ngày 07/12/2021**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ dân phố liên quan tổ chức triển khai thực hiện tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phối hợp với bộ phận Văn hóa và Thông tin tuyên truyền về cuộc tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.



- Tham mưu UBND phường kế hoạch và hội nghị triển khai kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát; đôn đốc, giám sát, kiểm tra công tác tổ chức, thực hiện của các tổ dân phố.

- Tham mưu UBND phường kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát, trợ giúp người nghèo; phân công các thành viên theo dõi, giám sát quá trình rà soát ở địa phương.

- Tổng hợp kết quả rà soát báo cáo UBND quận, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tham mưu UBND phường ban hành quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo toàn phường.

2. Bộ phận Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí tổ chức thực hiện cuộc tổng rà soát tại địa phương.

3. Bộ phận Văn hóa và Thông tin

Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, bảng tin tại trụ sở UBND phường và tổ dân phố về mục đích, yêu cầu, nội dung, quy trình cuộc rà soát để mọi người dân được biết và cùng tham gia, giám sát.

4. Các tổ dân phố

- Tuyên truyền các nội dung tại mục 1 phần II.

- Phối hợp với bộ phận Lao động – TB&XH, các chi hội đoàn thể trong quá trình lập danh sách, rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì tổ chức họp dân tại tổ dân phố để thống nhất kết quả rà soát, lập biên bản cuộc họp.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội phường

- Tuyên truyền các nội dung tại mục 1 phần II.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường thực hiện giám sát quá trình tổ chức thực hiện rà soát tại địa phương.

- Các đoàn thể chính trị - xã hội phường chỉ đạo các chi hội, đoàn thể lựa chọn những người có kinh nghiệm về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, am hiểu đặc điểm của địa phương tham gia vào lực lượng rà soát.

Công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa rất lớn trong việc xây dựng và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo. UBND phường đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và yêu cầu các bộ phận, ngành tập trung triển khai thực hiện và thường xuyên kiểm tra, giám sát để đảm bảo mục đích, yêu cầu của Kế hoạch./. *HN*

Nơi nhận:

- Phòng Lao động - TBXH (báo cáo);
- TT Đảng ủy, UBND, UBMTTQ phường;
- BCĐ rà soát, trợ giúp người nghèo phường;
- Các ban, ngành, đoàn thể phường;
- Các tổ dân phố: BTCB, TT, TB CTMT;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hạnh